

Số: 2454/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 18 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Thuyết minh Đề cương và Dự toán kinh phí thực hiện
02 Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh: “Nghiên cứu và ứng dụng
Bộ phân bón lá nano làm tăng năng suất điều ở tỉnh Bình Phước”
và “Nghiên cứu công nghệ sản xuất một số chế phẩm và thực phẩm
chức năng từ ấu trùng ong chúa và sữa ong chúa”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 ban hành Quy định về định mức xây dựng phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 74/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1307/TTr-SKH-CN ngày 31/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thuyết minh và Dự toán kinh phí triển khai thực hiện 02 Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2019, cụ thể:

1. Đề tài “Nghiên cứu và ứng dụng Bộ phân bón lá nano làm tăng năng suất điều ở tỉnh Bình Phước”.

- Cơ quan chủ trì: Viện Công nghệ Môi trường.
- Chủ nhiệm Đề tài: Thạc sĩ Đào Trọng Hiền.
- Thời gian thực hiện: 24 tháng, kể từ ngày ký Hợp đồng.
- Nội dung chính của Đề tài: Theo Thuyết minh Đề cương chi tiết đính kèm.
- Dự toán kinh phí: 995.398.000 đồng (Chín trăm chín mươi lăm triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn đồng); 100% từ ngân sách nhà nước.
- Phương thức thực hiện: Khoán chi từng phần. Trong đó:
 - + Kinh phí được giao khoán: 530.790.000 đồng (Năm trăm ba mươi triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng chẵn).
 - Kinh phí không được giao khoán: 464.608.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi bốn triệu, sáu trăm lẻ tám nghìn đồng chẵn).

- Nguồn kinh phí: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được phân bổ hàng năm.

2. Đề tài “Nghiên cứu công nghệ sản xuất một số chế phẩm và thực phẩm chức năng từ ấu trùng ong chúa và sữa ong chúa”.

- Cơ quan chủ trì: Công ty Cổ phần Ong mật Bình Phước.

- Chủ nhiệm Đề tài: Thạc sĩ Phạm Thị Lê Hương.

- Thời gian thực hiện: 24 tháng, kể từ ngày ký Hợp đồng.

- Nội dung chính của Đề tài: Theo Thuyết minh Đề cương chi tiết đính kèm.

- Dự toán kinh phí: 1.456.184.000 đồng (Một tỷ, bốn trăm năm mươi sáu triệu, một trăm tám mươi bốn nghìn đồng). Trong đó:

+ Kinh phí từ ngân sách nhà nước: 1.015.334.000 đồng (Một tỷ, không trăm mười lăm triệu, ba trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

+ Kinh phí đối ứng của cơ quan chủ trì thực hiện Đề tài, nguồn ngoài ngân sách nhà nước: 440.850.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng).

- Phương thức thực hiện: Khoán chi từng phần. Trong đó:

+ Kinh phí ngân sách nhà nước được giao khoán: 567.614.000 đồng (Năm trăm sáu mươi bảy triệu, sáu trăm mười bốn nghìn đồng chẵn).

+ Kinh phí ngân sách nhà nước không được giao khoán: 447.720.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Kinh phí đối ứng của cơ quan chủ trì thực hiện Đề tài, nguồn ngoài ngân sách nhà nước: 440.850.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng).

- Nguồn kinh phí: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được phân bổ hàng năm.

Điều 2. Viện Công nghệ Môi trường; Công ty Cổ phần Ong mật Bình Phước và các đơn vị phối hợp thực hiện Đề tài có trách nhiệm ký Hợp đồng, triển khai thực hiện các nội dung yêu cầu trong Thuyết minh Đề cương chi tiết đã được Hội đồng tuyển chọn thông qua; sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả.

Điều 3. Các ông/bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Viện trưởng Viện Công nghệ Môi trường; Giám đốc Công ty Cổ phần Ong mật Bình Phước; Ông Đào Trọng Hiền; Bà Phạm Thị Lê Hương; Giám đốc các sở ngành: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở KH&CN (20 bản);
- LĐVP, các Phòng: KGVX, TH;
- Lưu VT (Nga QĐ82.06.11.19).



Phạm Thị Hằng